

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **49/2025**/HNGĐ-ST

Ngày: 30-6-2025

Về việc ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh

Nguyễn Văn H.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Xuân Chinh;
- Ông Lưu Xuân Tiến.

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày **30 tháng 6** năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 54/2025/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2025 về việc “Ly hôn; tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2025 và quyết định hoãn phiên tòa **số: 26/2025/QĐST – HNGĐ** ngày 12 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1985

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1987.

Đều trú tại: Xóm A, thôn B, xã N, tỉnh Nam Định.

(Tại phiên tòa chị H và anh H1 vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08 tháng 4 năm 2025 và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn H1 đã tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nam Định vào năm 2008. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, tính cách không hợp, anh H1 ngoại tình không quan tâm đến chị nên hôn nhân giữa chị và anh H1 không hạnh phúc. Từ đầu tháng 8 năm 2021 đến nay, chị và anh Nguyễn Văn H1 ly thân không đoàn tụ lại, không quan tâm nhau. Nay chị đề nghị Tòa án

giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn H1. Về con chung, chị và anh Nguyễn Văn H1 có hai con chung là Nguyễn Tiến Đ sinh ngày 27/6/2008 và Nguyễn Bảo T sinh ngày 05/01/2013 đều đang ở cùng chị. Khi ly hôn, chị H đề nghị được nuôi cả hai con chung, không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con cho chị. Về tài sản, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị H vắng mặt đã có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Quá trình tiến hành tố tụng, Tòa án xác định được anh Nguyễn Văn H1 vẫn có hộ khẩu thường trú tại xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Anh H1 hiện vắng mặt tại địa phương không rõ thời điểm trở về. Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng đối với anh H1 theo quy định pháp luật nhưng anh H1 không đến Tòa án làm việc, không gửi văn bản trình bày quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án để Tòa án xem xét. Tại phiên tòa, anh H1 vắng mặt không có lý do.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt các đương sự là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn H1.

Về con chung: Giao chị H tiếp tục trực tiếp nuôi cả hai con chung là Nguyễn Tiến Đ sinh ngày 27/6/2008 và Nguyễn Bảo T sinh ngày 05/01/2013. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H về việc không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con cho chị. Về tài sản, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết về chia tài sản chung nên không đặt ra xem xét.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/NQ-UBNVQH/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc chị Phạm Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa chị Phạm Thị H vắng mặt đã có đơn xin giải quyết vắng mặt. Anh Nguyễn Văn H1 vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về việc kết hôn: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn H1 kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nam Định vào năm 2008 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

[3] Quá trình chung sống: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn H1 do bất đồng quan điểm, tính cách không hợp, vợ chồng thiếu sự quan tâm và tôn trọng lẫn nhau. Từ tháng 8 năm 2021 đến nay vợ chồng ly thân không đoàn tụ lại. Anh Nguyễn Văn H1 đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vẫn không đến làm việc với Tòa án, không có văn bản trình bày quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án, chứng tỏ anh H1 có ý thức bỏ mặc hôn nhân. Vì vậy cuộc hôn nhân giữa chị H và anh H1 nếu có duy trì thì mục đích hôn nhân cũng không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị H về việc ly hôn anh Nguyễn Văn H1 là phù hợp quy định tại Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[5] Về nuôi con chung chưa thành niên: Vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Tiến Đ sinh ngày 27/6/2008 và Nguyễn Bảo T sinh ngày 05/01/2013. Xét điều kiện hoàn cảnh của các bên, nguyện vọng của đương sự và nguyện vọng của con chung chưa thành niên thấy: Từ khi chị H và anh H1 ly thân cho đến nay, cháu Đ và cháu T ở cùng chị H do chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, anh H1 không thường xuyên thăm nom con, cháu Đ và cháu T có nguyện vọng khi bố mẹ ly hôn mong muốn được tiếp tục ở cùng mẹ. Để đảm bảo ổn định sinh hoạt, học tập và tâm lý của con chung chưa thành niên nên cần giao chị H tiếp tục nuôi cả hai con chung, chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con cho chị là phù hợp quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[6] Về tài sản chung: Chị Phạm Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung khi ly hôn nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Nếu sau này chị H và anh H1 có yêu cầu giải quyết về chia tài sản chung thì Tòa án giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[7] Về án phí: Chị Phạm Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, 82, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; điểm b, khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về hôn nhân:* Xử cho ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn H1.

2. *Về nuôi con chung chưa thành niên:* Giao chị Phạm Thị H tiếp tục trực tiếp nuôi cả hai con chung là Nguyễn Tiến Đ sinh ngày 27/6/2008 và Nguyễn Bảo T sinh ngày 05/01/2013. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Phạm Thị H về việc không yêu cầu anh Nguyễn Văn H1 phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị.

Anh Nguyễn Văn H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí*: Chị Phạm Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn, được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực theo biên lai thu số 0005321 ngày 09 tháng 4 năm 2025.

4. *Về quyền kháng cáo*: Chị Phạm Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ, anh Nguyễn Văn H1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Nam Trực;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- UBND xã Nam Thanh;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Xuân Thọ